

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II-NĂM 2022-2023
MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 7

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Chọn chữ cái trước phương án đúng (mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm)

Câu 1: Biểu hiện của người thân khi mệt, ốm là ?

- A. Mệt mỏi
- B. Đói
- C. Ít nói
- D. Vui vẻ

Câu 2: Đây là việc nên làm khi người thân bị mệt, ốm?

- A. Cho uống nước chanh khi bụng đói
- B. Uống thuốc tùy tiện
- C. Chăm sóc phù hợp với từng trường hợp
- D. Cho uống nước chanh khi bụng đói và uống thuốc tùy tiện

Câu 3: Khi người thân em ốm thì em cần chú ý đến điều gì?

- A. Làm theo yêu cầu của người thân, dù có thể gây ra hậu quả khó lường
- B. Thường xuyên hỏi han, theo dõi sức khỏe của người thân
- C. Lo là theo dõi sức khỏe của người thân
- D. Đã có người lớn lo

Câu 4. “Kì thị dân tộc” là.....

- A. trọng nam khinh nữ, miệt thị, chế nhạo, phân biệt đối xử với người đồng tính.
- B. sự phân biệt rõ rệt giữa người giàu- kẻ nghèo.
- C. cười nhạo, chế giễu, khinh thường những người làm lao động chân tay, những người neo đơn
- D. có thái độ đùm cụt, xa lánh, cô lập với những người vùng cao, người dân tộc thiểu số.

Câu 5. Nhóm nào thuộc “Hoạt động văn hóa” trong cộng đồng?

- A. Thiện nguyện, hiến máu
- B. Vệ sinh khu vực nơi em ở.
- C. Lễ hội quê hương, tham gia biểu diễn văn nghệ cho các hoạt động ở địa phương.
- D. Tham gia hoạt động ở các không gian chung: trung tâm thương mại, trường học,

Câu 6. Hành vi khi tham gia các hoạt động cộng đồng là:

- A. Hiểu về văn hóa của cộng đồng
- B. Lựa chọn trang phục phù hợp nơi công cộng
- C. Tán dương, nhận được nhiều nụ cười và sự công nhận của người khác.
- D. Vui vẻ, hài lòng, thân thiện.

Câu 7. Chỉ ra ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đối với tự nhiên:

- A. Dịch bệnh
- B. Nghèo đói
- C. Hư hỏng nhà cửa, cầu cống,
- D. Nhiều loài sinh vật không thích nghi được với sự thay đổi về nhiệt độ, môi trường sống và dần dần biến mất, tuyệt chủng.

Câu 8. Chỉ ra ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sức khỏe và đời sống con người.

- A. Nước thải từ các khu dân cư xung quanh xả trực tiếp xuống sông, hồ.
- B. Thiếu nước sinh hoạt, mất điện, dịch bệnh.
- C. Tăng cường sử dụng các thiết bị năng lượng mặt trời, gió.
- D. Gây ra các hiện tượng như thủng tầng ozone, nóng lên toàn cầu.....

Câu 9. Việc làm nào phù hợp với em để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.

- A. Chăm đọc sách để nâng cao kiến thức
- B. Chủ động nói chuyện với người thân, bạn bè về các vấn đề trong cuộc sống.
- C. Tăng cường sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường: xe đạp, xe đạp điện, xe buýt,
- D. Ủng hộ đồng bào thiên tai.

Câu 10. Chỉ ra hiện trạng môi trường ở khu vực em tham quan.

- A. Cảnh quan bị xâm hại
- B. Quét dọn vệ sinh khu vực tham quan chính.
- C. Nhận diện được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính
- D. Giới thiệu những truyền thống tự hào của địa phương

Câu 11. Xác định việc làm nào có thể làm để bảo vệ môi trường nơi tham quan và chuẩn bị các vật liệu cần thiết.

- A. Xây dựng nội dung: nguồn gốc, ý nghĩa của truyền thống và những việc cần làm để phát huy truyền thống đó.
- B. Dọn vệ sinh đường làng ngõ xóm.
- C. Trồng cây xanh; cây non, xẻng, bình tưới nước, phân bón,
- D. Lắng nghe và học hỏi từ tất cả mọi người.

Câu 12. Câu nào sau đây thể hiện ý tưởng xây dựng cho sản phẩm tuyên truyền bảo vệ môi trường sau chuyến tham quan.

- A. Cùng chính quyền địa phương tổ chức các buổi trò chuyện, giao lưu để nâng cao ý thức người dân ở khu vực về bảo vệ môi trường.
- B. Biểu diễn văn nghệ.
- C. Chấp nhận mọi người như vốn có.
- D. Chia sẻ với người thân, các bạn về ý nghĩa của các hoạt động thiện nguyện.

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm)

CÂU 1: (3,0 điểm) Thế nào gọi là Kì thị giới tính và Kì thị địa vị xã hội? Nêu ý nghĩa của những việc làm cụ thể thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

Câu 2: (2,0 điểm) Nêu những việc làm phù hợp với em để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

Câu 3: (2,0 điểm) Nêu ra vài hiện trạng và nguyên nhân gây thiệt hại môi trường ở khu vực em tham quan.

IV. ĐÁP ÁN**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (3,0 điểm)**

Các câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	1 1	1 2
Đáp án	A	C	B	D	C	B	D	B	C	A	C	A

PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 điểm)**Câu 1:**

Kì thị giới tính: trọng nam khinh nữ, miệt thị, chế nhạo, phân biệt đối xử với người đồng tính,

Kì thị địa vị xã hội: sự phân biệt rõ rệt giữa người giàu-kẻ nghèo, cười nhạo, chế giễu, khinh thường những người làm lao động chân tay, những người neo đơn phải đi hành khất.....

Ý nghĩa của những việc làm cụ thể thể hiện sự không đồng tình với những hành vi, thái độ kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội:

+Giúp những người bị kì thị hòa nhập với xã hội, phát triển và chứng minh khả năng của bản thân.

+Đem lại sự công bằng, vị tha, thấu hiểu giữa con người với con người.

+Xóa tan khoảng cách giàu-nghèo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của con người trong xã hội.

Câu 2: Những việc làm phù hợp với em để góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính

- Tăng cường sử dụng phương tiện giao thông thân thiện với môi trường: xe đạp, xe đạp điện, xe buýt,

- Không đốt rác, rơm rạ ở ngoài đồng

- Trồng thêm cây xanh, phủ xanh đồi trọc

- Tiết kiệm điện nước

- Tăng cường sử dụng các thiết bị năng lượng mặt trời, gió

- Tuyên truyền mọi người chung tay bảo vệ môi trường

- Hạn chế sử dụng túi nilon, chai nhựa

- Tái chế, tái sử dụng những đồ dùng, dụng cụ bỏ đi

Câu 3: Hiện trạng và nguyên nhân gây thiệt hại môi trường ở khu vực em tham quan.**Hiện trạng**

- Rác thải tràn lan

Nguyên nhân

- Khách tham quan xả rác bừa bãi

- Cảnh quan bị xâm hại
- Ô nhiễm nguồn nước
- Tỷ lệ bụi mịn trong không khí cao
- Công tác quản lý chưa tốt
- Nước thải từ các khu dân cư xung quanh xả trực tiếp xuống sông, hồ.
- Khói bụi từ các nhà máy, phương tiện giao thông,

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC: 2022- 2023
Môn: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp Lớp 7
Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian giao đề)

I. MA TRẬN ĐỀ

MẠCH NỘI DUNG													
TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỷ lệ		Tổng điểm
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Em với gia đình	2			1						3		0,75 điểm
2	Em với cộng đồng	1			2					1	3	1	3,75 đm
3	Em với thiên nhiên và môi trường	3			3		1		1		6	2	5,5 điểm
Tổng			6		6		1		2		12	3	10 điểm

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Hoạt động hướng đến gia đình	Chủ đề 5. Em với gia đình	1. Kiến thức - Thể hiện được quan tâm của mình về bổn phận, trách nhiệm đối với gia đình. - Bổn phận trách nhiệm của con người đối với gia đình trên cơ sở đó phát triển tình cảm gắn bó và trách nhiệm với gia đình 2. Năng lực Hiểu biết về bản đối với	2	1		

			gia đình, biết điều chỉnh bản thân để đáp ứng sự thay đổi. 3. Phẩm chất - Nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.				
2	Hoạt động hướng đến Xã hội	Chủ đề 6. Em với cộng đồng	1. Kiến thức - Nhận biết được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động cộng đồng - Biết được nguyên tắc tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội. 2. Năng lực - Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác 3. Phẩm chất - Có trách nhiệm vì cộng đồng đóng góp cho cộng đồng bằng hững việc làm cụ thể	1	2		1
3	Hoạt động hướng vào tự nhiên, môi trường	Chủ đề 7. Em với thiên nhiên và môi trường	1. Về kiến thức - Chỉ ra được ảnh hưởng của hiệu ứng nhà kính đến sự sống Tuyên truyền đến mọi người xung quanh về ý nghĩa việc bảo vệ môi trường thiên nhiên, giảm thiểu hiệu ứng nhà kính. - Thực hiện được các hành vi, việc làm bảo vệ di tích, danh lam thắng cảnh tại những	3	3	1	1

			nơi đến tham quan. 2. Năng lực - Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác 3. Phẩm chất - Nhân ái; trung thực; trách nhiệm; chăm chỉ				
	Tỉ lệ%			15%	15%	20%	50%
	Tỉ lệ chung			30%		70%	